

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN TÂN BÌNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2022/HS-ST

Ny : 21/12/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Long

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Bà Đỗ Thị Thu Hương

2/ Ông Đặng Khắc Di

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Tố Trinh - Kiểm sát viên

Ny 21 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 136/2022/TLST-HS Ny 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 164/2022/QĐXXST-HS Ny 06 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lê Anh T, sinh năm 2002 tại Sóc Trăng; nơi đăng ký thường trú: 292/64 đường K, khóm 2, Phường M, thành phố S, tỉnh S; nghề nghiệp: Thợ sắt; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Mạnh C và bà: Lâm Thị Hồng L; vợ, con: không có; nhân thân: Quyết định số 528/QĐ-XPVPHC Ny 01/6/2021 Ủy ban nhân dân Phường M, thành phố S, tỉnh S xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”; tiền án: Không; tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: 08/7/2022. Có mặt.

2. Võ Ngọc N, sinh năm 2001 tại tỉnh S; nơi đăng ký thường trú: 150/13G Đường P, khóm 2, Phường M, thành phố S, tỉnh S; nơi cư trú: ấp Đông 1, xã T, huyện H, Thành phố H; nghề nghiệp: thợ mộc; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Phước N và bà: Trần Cẩm P; vợ, con: không có; tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: 08/7/2022. Có mặt.

**- Bị hại:** Chị Lê Thị Kim O, sinh năm 2003, nơi cư trú: 525 Đường N, Phường H, quận P, Tp. H. Vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Chị Nguyễn Tường V, sinh năm 2002, nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện L, tỉnh S. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút Ny 07/7/2022, Võ Ngọc N điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 83Z1-031.87 chở Lê Anh T đến quán lề đường khu vực Cộng Hòa uống nước. Tại đây, T rủ N tìm người sở hữu để cướp giật điện thoại bán lấy tiền tiêu xài. N không nói gì mà chở T về. Khoảng 23 giờ 10 phút cùng Ny, khi đang lưu thông trên đường Cộng Hòa, T nhìn thấy chị Lê Thị Kim O điều khiển xe mô tô lưu thông cùng chiều phía trước, cầm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8plus màu hồng nghe bên tai trái. T nảy sinh ý định cướp giật điện thoại của chị O nên hỏi N “mày thấy gì không?”. N nhìn về phía bên phải thấy chị O đang cầm điện thoại trên tay, hiểu ý của T là muốn cướp giật điện thoại của chị O nên điều khiển xe chạy theo phía sau xe của chị O. Khi đi đến số 97-99 Cộng Hòa, Phường 4, quận Tân Bình, chị O cất điện thoại vào hộc bên trái của xe. T yêu cầu N điều khiển xe chạy vượt lên áp sát bên trái chị O để T ngồi sau dùng tay phải giật được điện thoại của chị O đang để trong hộc xe. Sau đó, N tăng ga xe bỏ chạy. Chị O tri hô và điều khiển xe đuổi theo. Cùng lúc, anh Lê Thanh B và anh Bùi Quý H đang chạy xe trên đường nghe thấy liền điều khiển xe hỗ trợ truy đuổi T và N trên nhiều tuyến đường. Khi đi trên đường Hoàng Sa, T vất bỏ lại chiếc điện thoại vừa giật được xuống đường. Cả hai tiếp tục bỏ chạy đến hẻm 937 Đường H, Phường N, Quận M thì bị quần chúng nhân dân bắt giữ được giao Công an xử lý.

Quá trình điều tra, Lê Anh T và Võ Ngọc N khai nhận cùng nhau thực hiện hành vi cướp giật điện thoại của chị Lê Thị Kim O như nêu trên, phù hợp với các T liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone Iphone 8plus 128 GB màu hồng trị giá 9.000.000 đồng là T sản bị chiếm đoạt, không thu hồi được.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 83Z1-031.87 thu giữ của N, là phương tiện gây án. Qua xác minh, chủ sở hữu xe là chị Nguyễn Tường V (bạn gái của N). Chị Vy trình bày Ny 07/7/2022, N mượn xe của chị chở bạn đi chơi sau đó dùng vào việc phạm tội chị không biết, phù hợp với lời khai của N. Cơ quan Công an đã trả lại xe cho chị Vy.

- 01 bộ quần áo thu giữ của N.

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo 1906 màu xanh dương và 01 bộ quần áo thu giữ của T.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Lê Thị Kim O yêu cầu N và T bồi thường cho chị 9.000.000 đồng là trị giá chiếc điện thoại di động bị chiếm đoạt không thu hồi được.

Tại bản cáo trạng số 120/CT-VKS Ny 28 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố các bị cáo Lê Anh T và Võ Ngọc N về tội “Cướp giật T sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt mỗi bị cáo Lê Anh T và Võ Ngọc N từ 3 năm đến 4 năm tù.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Lê Anh T và Võ Ngọc N, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng tang vật, các T liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lê Anh T và Võ Ngọc N đã có hành vi cùng nhau điều khiển xe gắn máy áp sát rồi công khai giật lấy 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8plus 128 GB màu hồng trị giá 9.000.000 đồng của chị Lê Thị Kim O, đã phạm vào tội “Cướp giật T sản”, thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”, là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất táo bạo, liều lĩnh ngang nhiên chiếm đoạt T sản của người khác ngay trên đường phố nơi đông người và dùng thủ đoạn nguy hiểm là xe gắn máy phân khối lớn, là nguồn nguy hiểm cao độ làm phương tiện phạm tội, tiềm ẩn nguy cơ dễ gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại và những người đang lưu thông trên đường. Xét về tính chất vụ án là nghiêm trọng, các bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức hành vi cướp giật T sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài nên các bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm, chứng tỏ các bị cáo có thái độ coi thường pháp luật. Xét nhân thân bị cáo T là xấu, bị cáo đã bị xử phạt hành chính nhưng không lấy làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Trong vụ án này, bị cáo T là người chủ động rủ rê và trực tiếp chiếm đoạt T sản của bị hại nên hình phạt của bị cáo T cần nghiêm khắc hơn bị cáo N. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình

phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Lê Thị Kim O yêu cầu các bị cáo bồi thường cho chị 9.000.000 đồng là trị giá chiếc điện thoại di động bị chiếm đoạt không thu hồi được. Các bị cáo đồng ý. Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc các bị cáo có trách nhiệm liên đới bồi thường cho chị O số tiền 9.000.000 đồng, cụ thể mỗi bị cáo phải bồi thường cho chị O 4.500.000 đồng.

[5] Về vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 83Z1-031.87 thu giữ của N, là phương tiện gây án. Qua xác minh, chủ sở hữu xe là chị Nguyễn Tường V (bạn gái của N). Chị Vy trình bày Ny 07/7/2022, N mượn xe của chị chở bạn đi chơi sau đó dùng vào việc phạm tội chị không biết, phù hợp với lời khai của N. Cơ quan Công an đã trả lại xe cho chị Vy. Hội đồng xét xử xét thấy hiện không có ai thắc mắc, khiếu nại gì nên không xem xét lại.

- 01 bộ quần áo thu giữ của bị cáo N và 01 bộ quần áo thu giữ của bị cáo T, xét thấy đây là vật không có giá trị và các bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo 1906 màu xanh dương thu giữ của bị cáo T, xét thấy đây là T sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ny 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố các bị cáo Lê Anh T và Võ Ngọc N phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt: Lê Anh T 04(bốn) năm tù

Thời hạn tù tính từ Ny 08 tháng 7 năm 2022.

Xử phạt: Võ Ngọc N 03(ba) năm 06(sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ Ny 08 tháng 7 năm 2022.

[2] Buộc bị cáo Lê Anh T bồi thường cho chị Lê Thị Kim O số tiền 4.500.000 (bốn triệu năm trăm nghìn) đồng.

Buộc bị cáo Võ Ngọc N bồi thường cho chị Lê Thị Kim O số tiền 4.500.000 (bốn triệu năm trăm nghìn) đồng.

Kể từ Ny chị Lê Thị Kim O có đơn xin thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản như đã nêu trên, các bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi chậm thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 và 468 Bộ luật dân sự.

[3] Tịch thu và tiêu hủy: 01 áo thun màu đen, 01 quần jean ngắn màu xám, 01 áo thun màu trắng và 01 quần jean màu xám.

Trả lại cho bị cáo Lê Anh T 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh dương (nhưng tạm giữ cho đến khi thi hành xong trách nhiệm dân sự).

(Tình trạng vật chứng theo như Biên bản bàn giao vật chứng số 115/BB/2022 Ny 02/12/2022 giữa Công an quận Tân Bình và Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình).

[4] Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

[5] Trong thời hạn 15 Ny tính từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 Ny kể từ Ny nhận được bản sao án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

**Nơi nhận:**

- Bị cáo, bị hại;
- Người có QL, NV liên quan;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Long**

